

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 02 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược,
Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 23 năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 23 năm 2024 cho 06 cơ sở theo danh sách gửi kèm Quyết định.

Điều 2. Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Giám đốc SYT;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Phòng KHTC (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thái

Phụ lục:
DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH DƯỢC
ĐƯỢC CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,
ĐỢT 23 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 02/7/2024 của Sở Y tế)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKD D	Ngày cấp GCN ĐKKD D	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh		Hiệu lực của GPP	Ghi chú
1	Nguyễn Trà Giang	22/9/1996	DS	2489/CCHN-D-SYT-BRVT	25/4/2024	2257	02/7/2024	2102	02/7/2024	NT	Châu Giang	367 đường Trần Phú, Phường 5	Vũng Tàu	20/11/2026	*
2	Trương Văn Hoàng	27/7/1981	DS	2313/ĐNAI-CCHND	13/7/2016	2373	02/7/2024	2218	02/7/2024	NT	Hoàng Khang	Tổ 14, khu phố Mỹ Thạnh, phường Mỹ Xuân	Phú Mỹ	01/7/2027	
3	Nguyễn Thị Thúy Hồng	03/6/1988	DSTC	155/BRVT-CCHND	08/11/2013	306	08/11/2017	309	02/7/2024	QT	Thiên Phước	Số 87, Đường 17, thôn Gio An, xã Suối Nghệ	Châu Đức	01/7/2027	
4	Nguyễn Thị Phương	06/5/1992	DS	8581/CCHN-D-SYT-ĐNAI	21/11/2023	1626	02/7/2024	1474	02/7/2024	NT	An Khang 61	Đường Võ Văn Kiệt, Tổ 9, khu phố Thị Vải, phường Mỹ Xuân	Phú Mỹ	15/11/2026	**
5	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/02/1996	DS	2104/CCHN-D-SYT-BRVT	11/3/2022	2374	02/7/2024	2219	02/7/2024	NT	Minh Thụ 1	Số 81 Lý Thái Tổ, khu phố Tân Hạnh, phường Phú Mỹ	Phú Mỹ	01/7/2027	
6	Tăng Bá Thùy Trâm	04/5/1985	DS	677/CCHN-D-SYT-CT	09/7/2018	2375	02/7/2024	2220	02/7/2024	NT	Hoàng Yên	Tổ 8, khu phố Mỹ Tân, phường Mỹ Xuân	Phú Mỹ	01/7/2027	
Tổng cộng: 06 cơ sở															

Ghi chú: (*): Hồ sơ Điều chỉnh người phụ trách chuyên môn dược;

(**): Hồ sơ điều chỉnh người phụ trách chuyên môn dược, tên và địa chỉ của cơ sở.

DS: Dược sĩ; DSTC: Dược sĩ trung cấp; NT: Nhà thuốc.; QT: Quầy thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.